

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST

Ngày: 14 -10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Đang

- Bà Đinh Thu Thanh

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H1 – Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1989 tại huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2019 đến ngày 19/6/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Quyết định tạm giam số 24/2019/HSST-QĐTG ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H1 là: Ông Vũ Ngọc H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Chí H2 – Sinh năm 1992; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình;

- Người làm chứng: Ông Vũ Viết X - Sinh năm: 1954; (Vắng mặt)

- **Người chứng kiến:** Ông Đinh Văn H3 - Sinh năm: 1958; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 16/6/2019, Đội xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc Công an thành phố T, phối hợp với Công an phường T tiến hành tuần tra, kiểm soát trên đoạn đường Quốc lộ 12B, thuộc địa phận tổ 5, phường T, thành phố T; tổ công tác phát hiện có 01 người nam thanh niên đang ngồi trên chiếc xe mô tô, BKS: 35N1 – 35711 (đầu xe quay hướng đi huyện Nh) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra hành chính đối với nam thanh niên trên. Quá trình kiểm tra nam thanh niên không xuất trình được giấy tờ tùy thân và khai nhận tên Nguyễn Văn H - sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã Q, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình. Tổ công tác yêu cầu H lấy các đồ vật có trong người ra để kiểm tra, H đã lấy 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long từ túi quần phía trước bên phải giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong bao thuốc lá có 02 gói Hêrôin vừa mua được với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, kiểm tra thấy bên trong bao thuốc lá có 02 gói nhỏ, bọc giấy bạc màu vàng, bên trong 02 gói nhỏ đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Sau đó đưa Nguyễn Văn H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường T, thành phố T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong 02 gói nhỏ đều bọc giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng lần lượt là: gói thứ nhất có khối lượng 0,13 gam, ký hiệu M1; gói thứ hai có khối lượng 0,13 gam, ký hiệu M2. Các mẫu ký hiệu M1 và M2 được niêm phong và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 208/KLGD - PC09 - MT ngày 18/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,1620 (Không thấy một nghìn sáu trăm hai mươi) gam chất ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1177 (Không thấy một nghìn một trăm bảy mươi bảy) gam, không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Heroine, thuốc phiện, ketamine, morphine, MDMA, methamphetamine, cần sa ...).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với chất bột màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M1 = 0, 0135 gam gửi tới Viện khoa học hình sự Bộ Công an;

Tại bản kết luận giám định số 3940/CO9 – TT2 ngày 19/7/2019 của Viện

khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định.*

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H1 khai nhận: Thông qua mối quan hệ bạn bè ngoài xã hội Nguyễn Văn H1 có số điện thoại của H và biết H có bán ma túy.

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 16/6/2019, Nguyễn Văn H1 đang ở nhà thì H gọi điện cho H1 nói: *“Anh còn ít hàng có lấy không anh để cho, xuống mà lấy”*. H1 nói để cho H1 200.000 đồng, rồi H hẹn đến ngã ba chợ chiều thuộc thành phố T lấy. H1 lấy xe máy BKS 35N1- 37511 đi một mình xuống ngã ba chợ chiều gọi điện cho H nói: *“Em xuống đến nơi rồi, thì H bảo H1 quay lại khu vực dốc cây số 2”*, H1 quay xe lại theo hướng T đi Nh, nhìn thấy có 02 người đứng bên đường cạnh xe máy màu đỏ, trước cửa một quán bán nước. Thấy H1 cầm điện thoại gọi, H có vẫy tay gọi H1. H bảo H1 đi vào quán nước cùng với một người phụ nữ. Tại quán nước H nói: *“Hàng có nhưng ít, đợi tý đi lấy thêm”* H1 lấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền rồi đưa lại cho người phụ nữ, rồi H điều khiển xe máy đi về hướng Quốc lộ 1A, một lúc sau H quay lại và gọi H1 đi xuống đường nhỏ, cạnh quán nước khoảng 100 mét thì dừng lại, H1 đi đến chỗ H, H đưa cho H1 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói: *“Lúc nào lấy nữa điện cho anh. Lần đầu lấy anh cho thêm ít”*. Khi H đưa bao thuốc lá, H1 kiểm tra thấy có 02 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng và 01 điếu thuốc lá, H1 biết đó là 02 gói ma túy nên bỏ vào túi quần, điều khiển xe máy đi lên đường Quốc lộ 12B rồi dừng lại trước quán nước lúc đầu ngồi thì bị Công an thành phố T đến yêu cầu kiểm tra. Công an yêu cầu H1 lấy các đồ vật trong người ra để kiểm tra, biết không thể che giấu được H1 tự lấy bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói ma túy giao nộp cho Công an và khai nhận số ma túy trên H1 mua về sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT – VKS ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 13 (Mười ba) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 16/6/2019.

- ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) điều thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn H1.

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn H1.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 (một) mẫu vật ký hiệu M2 là chất bột màu trắng có khối lượng 0,0961 (Không phải không nghìn chín trăm sáu mươi một) gam là ma túy, loại Heroine; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy có ghi số 208/KLGĐ-PC09-MT đã bị xé rách một đầu.

+ 02 (hai) sim điện thoại Viettel có số thuê bao lần lượt là 0977741861 và 0387550810.

+ Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H1 trình bày: Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1 đã rõ: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo tôi không có ý kiến gì, việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tôi đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có trình độ văn hóa bị cáo thấp, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế do tác động xấu của xã hội; Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, điều 12 nghị quyết 326 cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xem xét miễn giảm án phí cho bị cáo Nguyễn Văn H1 để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Trong quá trình điều tra, ông Vũ Việt X trình bày: Khoảng 8 giờ 15 ngày 16/6/2019 ông đi bộ trên vỉa hè đoạn đường Quốc lộ 12B thuộc tổ 5, phường T, thành phố T, ông nhìn thấy bên lề đường hướng đi Nh có một nam thanh niên đang đỗ xe bên lề đường cùng lúc đó ông thấy có các anh Công an đi đến và yêu cầu kiểm tra đối với nam thanh niên này, ông đến lại gần thì các anh Công an đã mời làm chứng, ông thấy người thanh niên chấp hành yêu cầu kiểm tra của lực lượng Công an và khai nhận tên là Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã Q, huyện Nh đồng thời khai nhận là người sử dụng chất ma túy và lấy trong túi quần bên phải ra 01 bao thuốc Thăng Long màu vàng bên trong có 01 điều thuốc và 02 gói giấy bạc màu vàng H1 khai nhận là ma túy loại Heroine vừa mua được để sử dụng, Công an đã thu giữ, kiểm tra bên trong gói giấy bạc màu vàng là chất bột dạng cục màu trắng và niêm phong. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an cùng

Kiểm sát viên mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Nguyễn Văn H1, chụp ảnh ghi nhận nội dung làm việc.

Người chứng kiến khai nhận đã được Công an mời ra chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 208/KLGĐ - PC09 - MT ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; Kết luận giám định số 3940/CO9 – TT2 ngày 19/7/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 16/6/2019, tại khu vực tổ 5, phường T, thành phố T, Nguyễn Văn H1 có hành vi tàng trữ trong người 0,1620 (*Không phải một nghìn sáu trăm hai mươi*) gam chất ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Đối với chất bột dạng cục màu trắng được đựng trong mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn H1 ký hiệu M1 gửi giám định. Theo kết luận giám định số: 208/KLGD - PC09 - MT ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận “*Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Heroine, thuốc phiện, Morphine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, cần sa...)*” và theo kết luận giám định số 3940/CO9 – TT2 ngày 19/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: *không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu kí hiệu M1, gửi giám định*. Bản thân Nguyễn Văn H1 khai nhận khi mua thì người đàn ông tên H nói bị cáo mua lần đầu nên cho thêm một ít H1 cho rằng là ma túy loại Heroine nhưng chưa sử dụng nên không biết có phải là ma túy thật hay không mục đích H1 mua ma túy để sử dụng không có mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất vì vậy Nguyễn Văn H1 không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng chất bột dạng cục màu trắng này.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự thú là người sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp các túi ma túy mà bị cáo đang cất giấu trong người, mặt khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H1 chưa có tiền án tiền sự.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

[7] Trong vụ án này anh Nguyễn Chí H2 là người cho bị cáo mượn 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen và 01 chiếc xe mô tô BKS: 35N1 – 35711, nhãn hiệu Honda AIRBLADE, khi bị cáo mượn điện thoại và xe mô tô thì anh H2 không biết

việc bị cáo mượn điện thoại và xe để sử dụng đi mua ma túy nên anh H2 không có lỗi. Do vậy không có căn cứ xử lý đối với anh H2.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, Nguyễn Văn H1 khai mua được của một người thanh niên có tên H đi cùng một người phụ nữ, ở khu vực phường T, thành phố T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh tại khu vực phường T, thành phố T; kết quả không có người nào có tên H và người phụ nữ đi cùng như H1 khai. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) điều thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn H1; 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn H1; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 (một) mẫu vật ký hiệu M2 là chất bột màu trắng có khối lượng 0,0961 (Không phải không nghìn chín trăm sáu mươi một) gam là ma túy, loại Heroine; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy có ghi số 208/KLGĐ-PC09-MT đã bị xé rách một đầu cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 02 (hai) sim điện thoại Viettel có số thuê bao lần lượt là 0977741861 và 0387550810 bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô BKS: 35N1 – 35711, nhãn hiệu Honda AIRBLADE mà Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn H1, quá điều tra xác minh đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Chí H2. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H2 nên không đặt ra xem xét.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn H1 là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có yêu cầu được miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn H1.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 16 tháng 6 năm 2019.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu vàng; 01 (một) điều thuốc lá Thăng Long; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn H1.

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn H1.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có 01 (một) mẫu vật ký hiệu M2 là chất bột màu trắng có khối lượng 0,0961 (Không phải không nghìn chín trăm sáu mươi một) gam là ma túy, loại Heroine; Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy có ghi số 208/KLGD-PC09-MT đã bị xé rách một đầu.

+ 02 (hai) sim điện thoại Viettel có số thuê bao lần lượt là 0977741861 và 0387550810.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H1

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Người bào chữa.
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú